



**HƯỚNG DẪN HỌC SINH LỚP 10
ĐĂNG KÝ CÁC MÔN HỌC LỰA CHỌN CỦA
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018
(THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP)**

Chương trình giáo dục trung học phổ thông 2018 (Định hướng giáo dục nghề nghiệp)		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc (7 môn)	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	105
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	35
	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
	Giáo dục địa phương	35
Môn học lựa chọn (3 nhóm)		
Nhóm môn khoa học xã hội (3 môn)	Lịch sử	70
	Địa lý	70
	GD kinh tế và pháp luật	70
Nhóm môn khoa học tự nhiên (3 môn)	Vật lý	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật (4 môn)	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mỹ thuật	70

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

(Định hướng giáo dục nghề nghiệp)

Và thực hiện theo Kế hoạch số 770/KH-BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

MÔN BẮT BUỘC

1. TOÁN
2. NGỮ VĂN
3. TIẾNG ANH
4. GDTC
5. GDQP&AN
6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HƯỚNG NGHIỆP
7. GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
8. LỊCH SỬ (bổ sung)

NHÓM MÔN LỰA CHỌN (4 môn)

01

- | | |
|--------------------|----------------------------|
| 1. VẬT LÝ | 4. GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT |
| 2. HÓA HỌC | 5. TIN HỌC |
| 3. SINH HỌC (giảm) | |

02

- | | |
|-------------------|------------|
| 1. VẬT LÝ | 4. ĐỊA LÝ |
| 2. HÓA HỌC | 5. TIN HỌC |
| 3. LỊCH SỬ (giảm) | |

03

- | | |
|-------------|-------------------------|
| 1. HÓA HỌC | 4. CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT |
| 2. SINH HỌC | 5. MỸ THUẬT (giảm) |
| 3. ĐỊA LÝ | |

04

- | | |
|-------------------|----------------------------|
| 1. VẬT LÝ | 4. GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT |
| 2. LỊCH SỬ (giảm) | 5. CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT |
| 3. ĐỊA LÝ | |

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

(Định hướng giáo dục nghề nghiệp)

Và thực hiện theo Kế hoạch số 770/KH-BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

MÔN BẮT BUỘC

1. TOÁN
2. NGỮ VĂN
3. TIẾNG ANH
4. GDTC
5. GDQP&AN
6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HƯỚNG NGHIỆP
7. GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
8. LỊCH SỬ (bổ sung)

NHÓM MÔN LỰA CHỌN

01

- | | |
|--------------------|----------------------------|
| 1. VẬT LÝ | 4. GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT |
| 2. HÓA HỌC | 5. TIN HỌC |
| 3. SINH HỌC (giảm) | |

ĐỊNH HƯỚNG LỰA CHỌN TỔ HỢP THI ĐẠI HỌC

- A00 (Toán - Lý - Hóa)
- A01 (Toán - Lý - Anh)
- D00 (Toán - Văn - Anh)
- A10 (Toán - Lý - GDKT và PL)...

Các trường ĐH: Bách khoa, Kinh tế tài chính, Ngoại thương, KHTN, Luật, Sư phạm, Báo chí, Công an, KHXH&NV, Công nghệ thông tin- ĐHQG TPHCM, Giao thông vận tải, Kiến trúc, Ngân hàng, Công nghệ bưu chính viễn thông, Học viện hàng không, Tài nguyên môi trường...

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

(Định hướng giáo dục nghề nghiệp)

Và thực hiện theo Kế hoạch số 770/KH-BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

MÔN BẮT BUỘC

1. TOÁN
2. NGỮ VĂN
3. TIẾNG ANH
4. GDTC
5. GDQP&AN
6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
7. VÀ HƯỚNG NGHIỆP
8. GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
9. LỊCH SỬ (bổ sung)

NHÓM MÔN LỰA CHỌN (4 môn)

02

1. VẬT LÝ
2. HÓA HỌC
3. LỊCH SỬ (giảm)
4. ĐỊA LÝ
5. TIN HỌC

ĐỊNH HƯỚNG LỰA CHỌN TỔ HỢP THI ĐẠI HỌC

A00: (Toán - Lý - Hóa)

A01: (Toán - Lý - Anh)

D00: (Toán - Văn - Anh)

Các trường ĐH: KHTN, Kinh tế, Ngoại thương, Sư phạm, Luật, Ngân hàng, Bách khoa, Công nghệ thông tin, Giao thông vận tải, Kiến trúc, Công nghệ bưu chính viễn thông, Học viện hàng không, Tài nguyên môi trường...

C: Văn - Sử - Địa:

Các trường ĐH: KHXH & NV, Luật, Sư phạm, Báo chí, Công an, Tâm lý...

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

(Định hướng giáo dục nghề nghiệp)

Và thực hiện theo Kế hoạch số 770/KH-BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

MÔN BẮT BUỘC

1. TOÁN
2. NGỮ VĂN
3. TIẾNG ANH
4. GDTC
5. GDQP&AN
6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HƯỚNG NGHIỆP
7. GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
8. LỊCH SỬ (bổ sung)

NHÓM MÔN LỰA CHỌN (4 môn)

03

1. HÓA HỌC
2. SINH HỌC
3. ĐỊA LÝ

4. CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT
5. MỸ THUẬT (giảm)

ĐỊNH HƯỚNG LỰA CHỌN TỔ HỢP THI ĐẠI HỌC

B00: (Toán - Hóa - Sinh)

B01: (Toán - Sinh - Sử)

B02: (Toán - Sinh - Địa)

B03: (Toán - Sinh - Văn)

B08: (Toán - Sinh - Tiếng Anh)

D00: (Toán - Văn - Anh) ...

Các trường ĐH:

Y khoa, Công nghệ sinh học, Môi trường, Kiểm toán, Nông lâm, Sư phạm, Sư phạm kỹ thuật...

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

(Định hướng giáo dục nghề nghiệp)

Và thực hiện theo Kế hoạch số 770/KH-BGDĐT ngày 11/7/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

MÔN BẮT BUỘC

1. TOÁN
2. NGỮ VĂN
3. TIẾNG ANH
4. GDTC
5. GDQP&AN
6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HƯỚNG NGHIỆP
7. GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
8. LỊCH SỬ (bổ sung)

NHÓM MÔN LỰA CHỌN (4 môn)

04

- | | |
|-------------------|----------------------------|
| 1. VẬT LÝ | 4. GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT |
| 2. LỊCH SỬ (giảm) | 5. CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT |
| 3. ĐỊA LÝ | |

ĐỊNH HƯỚNG LỰA CHỌN TỔ HỢP THI ĐẠI HỌC

C00 : (Văn - Sử - Địa)

Các trường ĐH: KHXH & NV, Luật, Sư phạm, Báo chí, Công an, Tâm lý, Quan hệ công chúng, ...

A01: (Toán - Lý - Tiếng Anh)

D00: (Toán - Văn - Tiếng Anh)

D09: (Toán - Sử - Tiếng Anh)

D11: (Văn - Lý - Tiếng Anh)...

Các trường ĐH: Ngoại thương, Báo chí, Công an, Sư phạm, KHXH&NV, Công nghệ thông tin- ĐHQG TPHCM, Giao thông vận tải, Kiến trúc, ngân hàng, Công nghệ bưu chính viễn thông, Học viện hàng không, Tài nguyên môi trường...

TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI



275 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh



<https://thptnguyenthiminhkhai.hcm.edu.vn>



Đoàn trường Minh Khai